UBND TỈNH HẬU GIANG
TRƯỜNG CĐCĐ HẬU GIANG

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ HK 1 - NĂM HỌC 2023-2024

Lớp: TC Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính 2 K18 (Ngã Bảy)

Địa điểm giảng dạy: Cơ sở 3

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 43 (16/10-22/10/2023)							Tuần 44 (23/10-29/10/2023)							Tuần 45 (30/10-5/11/2023)							Tuần 46 (6/11-12/11/2023)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Tiếng Anh	PM.CS2	90	S																												34
Hoàng Thị Ngọc Thảo			C						1234	1234						1234	1234						1234	1234						1234	1234
Giáo dục chính trị	CS3	30	S						1234	1234						1234	1234						1234	1234						1234	12
Võ Thị Cẩm Nhung			C																												
GVCN/CVHT			S																												
Trần Thị Diệu Linh			C							5														5							

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 47 (13/11-19/11/2023)							Tuần 48 (20/11-26/11/2023)							Tuần 49 (27/11-3/12/2023)							Tuần 50 (4/12-10/12/2023)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Tiếng Anh	CS3	90	S						1234	1234						1234	1234						1234	1234						1234	
Hoàng Thị Ngọc Thảo			C						1234	1234						1234	1234						1234	1234							1234
Pháp luật	CS3	15	S																												1234
Lê Thị Thảo			C																											1234	
GVCN/CVHT			S																												
Trần Thị Diệu Linh			C						5														5								

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 51 (11/12-17/12/2023)							Tuần 52 (18/12-24/12/2023)							Tuần 53 (25/12-31/12/2023)							Tuần 54 (1/1-7/1/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Pháp luật	CS3	15	S						1234																						
Lê Thị Thảo			C						123																						
Tin học	PM.CS2	45	S													1234	234						1234	234						1234	234
Trần Thị Diệu Linh			C													1234	1234						1234	1234						1234	1234
GVCN/CVHT			S																												
Trần Thị Diệu Linh			C						4																						

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 55 (8/1-14/1/2024)							Tuần 56 (15/1-21/1/2024)							Tuần 57 (22/1-28/1/2024)							Tuần 1 (29/1-4/2/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Tin học	PM.CS2	45	S													1234	234						1234	234						1234	234
Trần Thị Diệu Linh			C													1234	1234						1234	1234						1234	1234
GVCN/CVHT			S						1														1								
Trần Thị Diệu Linh			C																												

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 2 (8/1-14/1/2023)							Tuần 3 (15/1-21/1/2024)							Tuần 4 (22/1-28/1/2024)							Tuần 5 (29/1-4/2/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Tin học	PM.CS2	45	S							Ôn																					
Trần Thị Diệu Linh			C							Thi																					
An toàn VSCN	CS3	45	S													1234	234						1234	234						1234	234
Nguyễn Thiên Sanh			C													1234	1234						1234	1234						1234	1234
GVCN/CVHT			S						1														1								
Trần Thị Diệu Linh			C																												

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 6 (5/2-11/2/2023)							Tuần 7 (12/2-18/2/2024)							Tuần 8 (19/2-25/2/2024)							Tuần 9 (26/2-3/3/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Internet	PM.CS2	45	S	Nghỉ tết Nguyên Đán																			1234	234						1234	234
Thỉnh giảng			C																				1234	1234						1234	1234
GVCN/CVHT			S																				1								
Trần Thị Diệu Linh			C																												

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 10 (4/3-10/3/2023)							Tuần 11 (11/3-17/3/2024)							Tuần 12 (18/3-24/3/2024)							Tuần 13 (25/3-31/3/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Internet	PM.CS2	45	S						1234	234							Ôn														
Thỉnh giảng			C						1234	1234							Thi														
Kỹ thuật điện tử	Xưởng	45	S																				1234	234						1234	234
Thỉnh giảng			C																				1234	1234						1234	1234
GVCN/CVHT			S						1														1								
Trần Thị Diệu Linh			C																												

Môn học/ Môđun	Phòng học	Tổng số giờ	Buổi	Tuần 14 (1/4-7/4/2023)							Tuần 15 (8/4-14/4/2024)							Tuần 16 (15/4-21/4/2024)							Tuần 17 (22/4-28/4/2024)						
				Thứ							Thứ							Thứ							Thứ						
				T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Kỹ thuật điện tử	Xưởng	45	S						1234	234							Ôn														
Thỉnh giảng			C						1234	1234							Thi														
GVCN/CVHT			S						1														1								
Trần Thị Diệu Linh			C																												